

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 5: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện: 4 tuần

(Từ ngày 08/12/2025 đến 02/01/2026)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực phát triển	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
a. Phát triển vận động :				
1. Phát triển thể chất	MT1:	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg + Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm + Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ tại trường theo độ tuổi: 615 - 726 Kcal/ngày/trẻ (Chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày 1230 - 1320 Kcal) - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/năm - Cân, đo trẻ theo quý, mỗi quý cân, đo một lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng. - Ăn đầy đủ các chất theo thực đơn, ngủ đủ giấc. - Phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
	MT2:	Trẻ thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	*/ Hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. Bắt chước tiếng kêu của đồ vật, động vật. */ Các động tác phát triển cơ tay và bả vai: - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên	* Hoạt động thể dục sáng. - Tập các động tác thể dục theo cô. * Hoạt động học - Tập bài tập phát triển chung.

		(kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. <i>*/ Các động tác phát triển cơ lưng, bụng, lườn</i> - Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang ngang, sang trái. - Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. <i>*/ Các động tác phát triển cơ chân:</i> - Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang, nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
MT4:	Trẻ biết bật xa tối thiểu 50cm. (CS1).	- Bật liên tục vào vòng. - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. - Bật qua vật cản cao 15-20cm - Bật xa 40- 50 cm.	* Hoạt động học: - Bật liên tục vào vòng. - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. - Bật qua vật cản 20cm - Bật xa 50 cm.
	b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT9:	- Duy trì thể lực khi tham gia hoạt động thể chất trong môi trường thay đổi. (CS3)	- Tập luyện kỹ năng: Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về sức khỏe.	* Hoạt động ăn. - Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn trưa, sau khi đi vệ sinh.
MT16:	Nhận ra tình	- Khi gặp nguy hiểm: bị	* Hoạt động : Kĩ

		huống nguy hiểm và biết cách xử lý phù hợp (tránh xa, kêu cứu, thông báo với người khác...)(CS14)	đánh, ngã, bị thương, bị chảy máu...Thì phải kêu cứu, gọi người lớn, phải có hành động tự vệ... - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. - Chạy khỏi những nơi nguy hiểm. - Tập xử lý các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra (cháy, bị khóa trái cửa trong nhà....)	năng sống - Dạy trẻ kĩ năng sơ cứu vết thương đơn giản
2.Tình cảm - xã hội	a. Trẻ em nhận thức và thể hiện thái độ với bản thân			
	MT19:	Gọi tên tối thiểu 3 cảm xúc khác nhau của bản thân và nói nguyên nhân gây ra các cảm xúc đó.(CS17)	- Nhận ra thái độ khác nhau (âu yếm, vui vẻ hoặc cáu giận) của người nói chuyện với mình qua ngữ điệu khác nhau của lời nói. - Nhận ra đặc điểm tính cách của nhân vật qua sắc thái, ngữ điệu lời nói của các nhân vật trong các câu chuyện. - Sử dụng giọng điệu của các nhân vật khác nhau khi kể lại chuyện hoặc kể lại một sự kiện. - Thể hiện được cảm xúc của bản thân qua ngữ điệu của lời nói.	* Hoạt động đón trẻ - Hoạt động học - Hoạt động chiều
	b. Trẻ em có thể quản lý cảm xúc và thể hiện trách nhiệm với người khác.			
	MT22:	Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.(CS20)	- Thể hiện được cảm xúc của bản thân qua ngữ điệu của lời nói.. - Nói khẽ, đi lại nhẹ nhàng khi người khác đang nghỉ hay bị ốm.	- Các hoạt động trong ngày

		- Giữ thái độ trong giờ học. Vui vẻ hào hứng với các sự kiện tổ chức ở nhà trường: sinh nhật, ngày lễ, hội...buồn phải chia tay với bạn bè, cô giáo khi ra trường.	
MT23:	Có trách nhiệm với bản thân, người khác và môi trường.(CS21)	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè, đi sang đường phải có người lớn dắt, đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào - Không vứt rác bừa bãi, nói không với rác thải nhựa.	* Các hoạt động trong ngày: - Trò chuyện cùng trẻ giáo dục trẻ sau giờ học về nhà, không tự ý đi chơi. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo lên cây, ban công, tường rào.
	c. Trẻ em ứng xử phù hợp với người khác và môi trường.		
MT27:	Thích ứng với các hoạt động trong môi trường xã hội gần gũi(CS 25)	- Gọi tên các con vật, cây gần gũi xung quanh. Tìm đặc điểm chung của 3 (hoặc 4) của con vật, cây, hoa, quả. - Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật, cây, hoa quả. - Đặt tên cho nhóm những con vật, cây, hoa, quả ...bằng những từ khái quát. - Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả...	*Hoạt động học: - Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình. - Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước. - Tìm hiểu một số động vật sống trong rừng. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát các con vật nuôi trong gia đình. - Cho trẻ quan sát các con vật nuôi.
MT28:	Nhận biết mối quan hệ giữa con người với môi trường tự nhiên và ứng xử phù hợp.(CS26)	- Chủ động đến nói chuyện, sẵn lòng trả lời các câu hỏi trong giao tiếp với những người gần gũi. - Giao tiếp thoải mái, tự tin. - Quá trình phát triển của	*Hoạt động học: - Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình. - Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước. - Tìm hiểu một số

			cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật. - Gọi tên từng giai đoạn phát triển của đối tượng (cây,con) thể hiện trên tranh ảnh. - Sắp xếp những tranh ảnh đó theo trình tự phát triển. - Sắp xếp theo trình tự của sự thay đổi của cây cối, con vật, hiện tượng tự nhiên - So sánh sự giống và khác nhau của một số cây, con vật, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3 dấu hiệu. - Quan sát phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây, môi trường sống - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.	động vật sống trong rừng. *Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát các con vật nuôi trong gia đình. - Cho trẻ quan sát các con vật nuôi.
--	--	--	---	---

d. Trẻ em thể hiện sự trung thực trong giao tiếp và ứng xử với người khác.

	MT30:	Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi.(CS28)	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” “sai”, “tốt” - “xấu” - Nhận ra ảnh hưởng của hành vi: Vứt rác ra đường là sai vì gây bẩn, ô nhiễm môi trường, có hại cho sức khỏe của mọi người.	* Hoạt động học; hoạt động vui chơi: - Cho trẻ quan sát tranh ảnh các hành vi của con người với môi trường và nhận xét tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu”.
	MT31:	Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác.(CS29)	- Giơ tay khi muốn nói. - Không nói leo, nói trống không, không ngắt lời người khác... - Tôn trọng người nói bằng việc chỉ đặt câu hỏi khi họ đã nói xong.	* Các hoạt động trong ngày: - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.

3. Ngôn ngữ và giao tiếp	a. Trẻ em nghe hiểu và sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp		
	MT32:	Trẻ nghe và nhận từng tiếng trong câu hỏi (CS30)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo nhiều cách khác nhau (nghe trên đài, nghe cô đọc, nghe các bạn đọc....) - Trò chuyện, trao đổi về nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao mà trẻ được nghe
		b. Trẻ em thể hiện ngôn ngữ sáng tạo.	
	MT36:	Trẻ diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau.(CS34)	- Thích thú sáng tạo truyện theo tranh, đồ vật và kinh nghiệm của bản thân. - Nhìn vào tranh vẽ trong sách truyện trẻ có thể nói nội dung mà tranh minh hoạ; - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện.
		c. Trẻ em sẵn sàng việc học đọc	
	MT38:	Thích và có hành vi phù hợp với sách và tài liệu in;(CS36)	- Giữ gìn và bảo vệ sách. - Để sách đúng nơi qui định. - Có thái độ tốt đối với sách
		d. Trẻ em sẵn sàng việc học viết	
	MT42:	Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “viết”(CS40)	- Hướng viết của các nét chữ từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Chỉ tiếng trong trang sách từ trái sang phải, từ

*** Hoạt động góc**
 - Cho trẻ đọc các bài thơ, nghe các câu chuyện về chủ đề.

***Hoạt động học, hoạt động góc:**
 - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách.
 - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện

*** Hoạt động học, hoạt động góc:**
 - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. Hướng dẫn trẻ cách giữ sách, đọc sách, giữ gìn, bảo vệ sách.

- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:
 + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống

			trên xuống dưới. - Lấy một quyển sách và chỉ xem câu chuyện được bắt đầu từ đâu. Chỉ vào sách từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và lật giở các trang từ phải qua trái.	dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. Truyện viết về gì? Chữ đó viết như thế nào? Ai viết ? - Hứng thú, nhiệt tình tham gia các hoạt động liên quan đến đọc viết của lớp. - Chú ý đến hành động viết của người lớn. - Sao chép lại những câu và những từ vựng đơn giản dụng cụ viết, vẽ...để viết vào giấy một cách thoải mái.
4. Nhận Thức				
	b. Trẻ em xác định hình dạng, quy tắc sắp xếp, định hướng trong không gian và thời gian.			
	MT48:	Sắp xếp theo quy tắc; (CS46)	- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan. - Tạo ra quy tắc sắp xếp. - Tiếp tục đúng qui luật ít nhất 2 lần lặp lại - Nói tại sao lạ xếp như vậy - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	* Hoạt động học : - Sắp xếp xen kẽ 3 đối tượng theo quy tắc - Tạo ra quy tắc sắp xếp
	c. Trẻ em thể hiện hiểu biết và thực hiện khám phá khoa học.			
	MT54	Giải thích mối quan hệ giữa đặc điểm của một số loại động vật, thực vật với môi trường sống (CS52)	- Quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật. - Gọi tên từng giai đoạn phát triển của đối tượng (cây,con) thể hiện trên tranh ảnh.	* Hoạt động học: - Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình. - Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước. - Tìm hiểu một số

		- Sắp xếp những tranh ảnh đó theo trình tự phát triển. - Sắp xếp theo trình tự của sự thay đổi của cây cối, con vật, hiện tượng tự nhiên - So sánh sự giống và khác nhau của một số cây, con vật, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3 dấu hiệu. - Quan sát phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây, môi trường sống - Cách chăm sóc và bảo	động vật sống trong rừng. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát các con vật nuôi trong gia đình. - Cho trẻ quan sát các con vật nuôi.
d.Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số			
	MT55:	Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn.(CS53)	- Biết sử dụng các thiết bị thông minh như: Phòng vi tính, bàn tính thông minh, các thao tác cơ bản khi sử dụng các thiết bị thông minh. * Hoạt động với máy vi tính: Cô cho trẻ hoạt động với máy vi tính.
5. Thẩm mỹ	a. Trẻ em thể hiện khả năng cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.		
	MT57:	Bộc lộ cảm xúc trước cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật (CS55)	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc, thích thú reo lên trước cảnh đẹp thiên nhiên hoặc cảnh đẹp trong bức tranh. * Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ nhìn ngắm những bức tranh, ảnh về chủ đề. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, thời ...
	MT58:	Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống ; (CS56)	- Thích thú reo lên trước cảnh đẹp thiên nhiên hoặc cảnh đẹp trong bức tranh. - Nâng niu một bông hoa, 1 con vật đáng yêu. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, cảnh vật xung quanh - Quan sát con cá vàng, con gà. - Chăm sóc vườn hoa.
	b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:		

	MT63:	Tạo ra sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng cá nhân và nói về sản phẩm đó.(CS61)	- Không bắt chước và có những khác biệt trong khi thực hiện nhiệm vụ. - Làm ra sản phẩm tạo hình không giống các bạn khác. - Thực hiện cùng nhiệm vụ như các bạn nhưng theo cách khác các bạn.	* Hoạt động học: - Làm thiệp tặng các chú bộ đội
6. Tiếp cận với việc học.	a. Tự chủ với việc học			
	MT67:	Tập trung chú ý thực hiện nhiệm vụ và hoạt động; (CS65)	- Làm theo 2-3 yêu cầu liên tiếp. - Những lời nói và chỉ dẫn của giáo viên. - Biểu hiện sự cố gắng quan sát, nghe và thực hiện các quy định chung trong sinh hoạt của lớp. - Giáo viên yêu cầu trẻ thực hiện chỉ dẫn và trẻ thực hiện được.	* Hoạt động học: - Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình. - Tìm hiểu ngày thành lập QĐNDVN - Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước * Hoạt động góc: - Cho trẻ chơi trong các góc chơi những đồ chơi, đồ dùng mới. * Hoạt động ngoài trời: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường.
	MT69:	Chủ động thực hiện nhiệm vụ và tham gia hoạt động (CS67)	- Tham gia vào việc tổ chức các sự kiện của nhóm. - Nhận và thực hiện vai của mình trong trò chơi cùng nhóm.	* Hoạt động học: - Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình. - Tìm hiểu ngày thành lập QĐNDVN - Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước * Hoạt động góc: - Cho trẻ chơi trong các góc chơi những đồ chơi, đồ dùng mới.

b. Giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống			
	MT72:	Thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (CS85) - Khi gặp nguy hiểm: bị đánh, ngã, bị thương, bị chảy máu...Thì phải kêu cứu, gọi người lớn, phải có hành động tự vệ... - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. - Chạy khỏi những nơi nguy hiểm. - Tập xử lý các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra (cháy, bị khóa trái cửa trong nhà....) - Người lạ cho quà thì phải hỏi người thân. - Người lạ rủ đi thì không theo, không nhận quà người lạ	* Hoạt động học: - Dạy trẻ kỹ năng sơ cứu vết thương đơn giản. * Các hoạt động trong ngày - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 01 Tuần

(Từ ngày 08/12/2025 đến 12/12/2025)

Kế hoạch tuần 14

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (08/12)	Thứ 3 (09/12)	Thứ 4 (10/12)	Thứ 5 (11/12)	Thứ 6 (12/12)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Trao đổi với phụ huynh về chủ đề mới, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về các con vật nuôi trong gia đình. - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích: - Thể dục sáng theo nhạc. + Hô hấp : Hít vào thở ra. + Tay: Tay đưa ra trước, sang ngang. + Bụng: Cúi người về trước. + Chân - bật : Khụy gối - Bật tách chân, khép chân.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Bật tách khép chân qua 7 ô TCVD: Ai nhanh hơn	* Làm quen với chữ cái: - Trò chơi chữ cái i, t, c	* Làm quen với toán: - Sắp xếp xen kẽ 3 đối tượng theo quy tắc	* Khám phá khoa học. - Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình	* Tạo hình: - Vẽ đàn gà (đề tài)
Hoạt động góc	Góc phân vai: Gia đình. Cửa hàng thực phẩm. Phòng khám thú y. Góc xây dựng: Xây dựng trại chăn nuôi. - Xếp chuồng cho các con vật, ghép hình các con vật. Góc tạo hình: Vẽ, tô màu một số con vật nuôi trong gia đình. Góc âm nhạc: - Hát, vận động các bài về chủ đề. Góc học tập - thư viện: - Xem tranh truyện. - Làm sách tranh về động vật nuôi trong gia đình. Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh. Chơi với cát, nước.				
	Hoạt động có chủ đích:				

Hoạt động ngoài trời	- Đạo quanh sân trường quan sát bầu trời, lắng nghe âm thanh trên sân trường. - Quan sát con gà trống. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau. - Hoạt động với máy vi tính. Trò chơi vận động: - Mèo đuổi chuột. - Chơi bắt chước tạo dáng. - Mèo và chim sẻ. Chơi tự chọn: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. - Làm con trâu bằng lá mít. - Vẽ theo ý thích trên sân				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bật tách khếp chân qua 7 ô - Ai nhanh hơn	- Động vật nuôi trong gia đình.	- Sắp xếp xen kẽ 3 đối tượng theo quy tắc	- Gia cầm - Gia súc - Đẻ trứng - Đẻ con	- Gà mẹ, gà con, Con gà trống
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: + Ôn: Bật tách khếp chân qua 7 ô + Ôn: Trò chơi chữ cái i,t,c + Ôn: Sắp xếp xen kẽ 3 đối tượng theo quy tắc + Ôn: Tìm hiểu về động vật nuôi trong gia đình. + Ôn: Vẽ đàn gà * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Cho trẻ chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở các góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương - Vệ sinh- Trả trẻ:				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn: Không.
- Tồn tại: Không

- Nguyên nhân: Không

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ ngày 15/12/2025 đến 19/12/2025)

Kế hoạch tuần 15

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (15/12)	Thứ 3 (16/12)	Thứ 4 (17/12)	Thứ 5 (18/12)	Thứ 6 (19/12)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. - Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích. - Thể dục sáng theo nhạc bài hát về chủ đề: + Hô hấp : Hít vào thở ra. + Tay : Đánh chéo 2 tay ra hai phía trước, sau + Bụng : Nghiêng người sang hai bên. + Chân - bật: Đưa chân ra các phía - Bật về các phía. - Điểm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục: Bật liên tục vào vòng Trò chơi: Chuyển bóng	* Làm quen với chữ cái: - Làm quen với chữ cái b, d, đ.	KHXH: Tìm hiểu ngày thành lập QĐNDVN	* Giáo dục kỹ năng sống: - Dạy trẻ kỹ năng sơ cứu vết thương đơn giản	* Tạo hình: - Làm thiệp tặng các chú bộ đội
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Chơi gia đình. - Bác sỹ quân y Góc xây dựng: - Xây dựng doanh trại bộ đội. - Xây công viên. Góc tạo hình: - Vẽ, tô màu một số đồ dùng, trang phục của quân đội. Góc âm nhạc: - Biểu diễn các bài hát, bài thơ về chú bộ đội Góc học tập - thư viện: - Xem tranh truyện, làm sách tranh về các chú bộ đội. Góc khoa học – thiên nhiên: - Chăm sóc cây, chơi với cát, nước..				
	* Hoạt động có chủ đích. - Trò chuyện về thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường.				

Chơi ngoài trời	- Quan sát sa bàn doanh trại quân đội. - Hoạt động lao động: Nhặt lá trên sân trường. - Hoạt động với máy vi tính. * Trò chơi vận động. - Chuyên bóng, chạy tiếp cò, rồng rắn. * Chơi tự chọn. - Vẽ theo ý thích trên sân - Thổi bong bóng xà phòng. - Nhặt lá rụng.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bật liên tục vào vòng - Chuyên bóng	- Quân đội nhân dân - Doanh trại	- Bộ đội - Súng - Trang phục	- Sơ cứu vết thương	- Làm thiệp tặng các chú bộ đội
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện - Ôn: Bật liên tục vào vòng - Ôn: Làm quen với chữ cái b, d, đ. - Ôn: Tìm hiểu ngày thành lập QĐNDVN - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng sơ cứu vết thương đơn giản - Ôn: Làm thiệp tặng các chú bộ đội * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần				
Trả trẻ	- Nhận xét - nêu gương. - Vệ sinh trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi: Giáo viên đã lựa chọn các mục tiêu giáo dục và các hoạt động phù hợp với chủ đề cũng như nhận thức của trẻ. Lớp học được trang bị đầy đủ đồ dùng học liệu phục vụ các hoạt động hàng ngày của trẻ.
- Khó khăn: Không.
- Tồn tại: Không
- Nguyên nhân: Không

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: “MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC”

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 22/12/2025 đến 26/12/2025)

Kế hoạch tuần 16

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

Thời điểm	(22/12)	(23/12)	(24/12)	(25/12)	(26/12)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Cho trẻ vào quan sát góc nổi bật của chủ đề - Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích: - Thể dục sáng: + Hô hấp : Hít vào thở ra. + Tay 4: Luân phiên đưa từng tay lên cao. + Lưng - Bụng 2: Quay người sang bên. + Chân - bật 1: Khụy gối - Bật tách chân, khép chân. Tập kết hợp với bài hát trong chủ đề. - Điểm danh.				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Bật qua vật cản 20cm. - TCVD: Ném còn.	* Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái b, d, đ.	* Khám phá khoa học. Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước	* Âm nhạc: Nghe hát: Tôm cá cua thi tài (TT) - Ôn VĐ: Vỗ tay theo nhịp bài hát “Chú ếch con” - Trò chơi: Hát theo hình vẽ	* LQVT: - Tạo ra quy tắc sắp xếp
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Gia đình. - Cửa hàng bán hải sản. Góc xây dựng: - Xếp hình các con vật sống dưới nước. Góc tạo hình: Cắt dán, tô màu một số con vật sống dưới nước. Góc âm nhạc: Hát múa, vận động các bài hát về chủ đề. Góc học tập - thư viện: Xem tranh truyện, lô tô về chủ đề. - Làm sách tranh về các con vật. Góc khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. Thả vật chìm nổi.				
Hoạt động	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Ra sân trường quan sát con cá vàng. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn hoa. - Hoạt động với máy vi tính. Trò chơi vận động:				

ngoài trời	- Cò bắt ếch. Chạy đôi sân. Ai bước dài hơn. Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân. - Thổi bong bóng xà phòng. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bật qua vật cản 20cm. - Cá lớn cá bé	- Cá diếc - Cá bông - Con lạc đà	- Con cua - Con cá - Con tôm	- Cá vàng bơi - Tôm cua cá thi tài - Tai ai tinh	- Quy tắc sắp xếp
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Bật qua vật cản 20cm. - Ôn: chữ cái b, d, đ. - Ôn: Tìm hiểu một số động vật sống dưới nước - Ôn vận động: Cá vàng bơi - Ôn: Tạo ra quy tắc sắp xếp * Chơi- Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở các góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ ngày 29/12/2025 đến 02/01/2026)

Kế hoạch tuần 17

Thứ	Thứ 2 (29/12)	Thứ 3 (30/12)	Thứ 4 (31/12)	Thứ 5 (01/01)	Thứ 6 (02/01)
------------	--------------------------	--------------------------	--------------------------	--------------------------	--------------------------

Thời điểm					
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh về trẻ. - Chơi theo ý thích: - Quan sát góc nổi bật của chủ đề. - Trò chuyện về chủ đề - Nghe các bài hát về chủ đề. - Thể dục sáng. Tập kết hợp với bài hát trong chủ đề. + Hô hấp : Hít vào thở ra. + Tay 2 : Đưa tay ra phía trước, sang ngang. + Bụng 1: Đứng cúi về trước. + Chân - bật: Khụy gối - Bật đưa chân sang ngang. - Điềm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB: Bật xa 50cm - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à	* LQVH: Truyện: Chú dê đen	* KPKH: Tìm hiểu một số động vật sống trong rừng (con voi, con hổ, con khỉ)	* Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ: Cá vàng bơi; Đàn gà con; Cháu yêu chú bộ đội + Nghe hát: Tôm cá cua thi tài + Trò chơi: Tai ai tinh.	* Làm quen với toán: Đếm đến 8, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 8. Nhận biết số 8
Hoạt động góc	Góc phân vai: Bác sĩ thú y. Gia đình Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú. Xếp hình các con vật sống trong rừng. . Góc tạo hình: Cắt dán, tô màu một số con vật sống trong rừng. Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ có nội dung về chủ đề. Góc học tập - thư viện: Xem tranh truyện về chủ đề. Làm sách tranh về các con vật sống trong rừng. Góc khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. Chơi với cát, nước.				
Hoạt động ngoài	Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường, quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát cây chuối. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau. - Hoạt động với máy vi tính.				

trời	Trò chơi vận động: - Cáo ơi ngủ à. - Cáo và thỏ. - Rồng rắn lên mây. Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân. - Nhặt lá rụng. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bật xa 50cm -Cáo ơi ngủ à	- Con chó sói - Dê trắng - Dê đen	- Một số động vật sống trong rừng. - Con hổ - Con khỉ	- Cá vàng bơi; Đàn gà con; Cháu yêu chú bộ đội	- Đếm đến 8, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 8. Nhận biết số 8
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	-Cho trẻ ăn chính: - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau miệng. - Cho trẻ ăn trưa, ăn chiều. - Cho trẻ ngủ. - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự.				
Hoạt động chiều	- Ôn: Bật xa 50cm. - Ôn kể chuyện: Chú dê đen. - Ôn: tìm hiểu một số động vật sống trong rừng. - Ôn: Biểu diễn văn nghệ bài hát trong chủ đề - Ôn: Đếm đến 8, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 8. Nhận biết số 8 * Chơi- Hoạt động theo ý thích: - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự chọn. - Biểu diễn văn nghệ.				
Trả trẻ	- Nhận xét – nêu gương. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

a. Môi trường vật chất:

b. Môi trường xã hội:

c. Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ ĐỘNG VẬT

+ Mục tiêu chưa đạt:

- + Nội dung chưa thực hiện được:
- + Nguyên nhân:
- + Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2025
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm